

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI**

Số: **35** /MTĐT

V/v công bố thông tin về kiện toàn công tác tổ chức bộ máy tại Công ty.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày **28** tháng 3 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Tên công ty: Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

Mã chứng khoán: MLC.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 099, đường Nhạc Sơn, tổ 19, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Điện thoại: (0214) 3841 038

Fax: (0214) 3841 038

Người đại diện theo pháp luật ông: Phạm Văn Tân

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Điện thoại: 0945035555

Người được ủy quyền CBTT:

Chức vụ: Điện thoại:

Loại thông tin công bố:

24 giờ; 72 giờ; bất thường; theo yêu cầu; định kỳ.

Nội dung của thông tin công bố: Công bố thông tin về kiện toàn công tác tổ chức bộ máy của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://moitruongdothilaocai.com.vn/quan-he-co-dong/tin-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BGD;
- Ban kiểm soát;
- Các Cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT (Tuấn).

Phạm Văn Tân

Số: 20 /QĐ-HĐQT

Lào Cai, ngày 23 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sáp nhập Xí nghiệp Dịch vụ Công trình và Xí nghiệp Cơ điện thành Xí nghiệp Cơ điện - Dịch vụ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 18/5/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 22/3/2021 của Hội đồng quản trị về việc kiện toàn công tác tổ chức, cán bộ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sáp nhập Xí nghiệp Dịch vụ công trình và Xí nghiệp Cơ điện thành Xí nghiệp Cơ điện - Dịch vụ thuộc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai, kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2021.

Danh sách CBCNV Xí nghiệp Cơ điện - Dịch vụ: 37 người.

(Có danh sách CBCNV kèm theo).

Điều 2. Xí nghiệp Cơ điện - Dịch vụ có chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Thực hiện kế hoạch sản xuất Công ty giao về: Sản xuất các cấu kiện kim loại; sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị; vận hành và sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng, điện trang trí, đèn tín hiệu giao thông và đài phun nước; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; xây dựng nhà, công trình đường bộ, công trình điện, công trình cấp, thoát nước và các công trình xử lý chất thải, xử lý môi trường; phá dỡ, chuẩn bị mặt bằng; lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí; hoàn thiện công trình xây dựng; Quản lý nghĩa trang và thực hiện các dịch vụ tang lễ, hút phốt;...

- Tiếp nhận, bố trí, phân công nhiệm vụ cho CBCNV phù hợp với vị trí làm việc, nhiệm vụ được giao.

- Được phép mở mang dịch vụ, sản xuất kinh doanh khi phương án đã được Công ty phê duyệt và có các quyền hạn khác được quy định trong điều lệ, nội quy, quy chế của Công ty.

Điều 3. Ban Giám đốc công ty, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TCHC

cpt

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Tân

DANH SÁCH CBCNV XÍ NGHIỆP CƠ ĐIỆN - DỊCH VỤ
(Kèm theo Quyết định 20 /QĐ-HĐQT ngày 23 tháng 3 năm 2021
của Công ty CP Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tiền lương				
		Nam	Nữ			Bậc lương	Hệ số	Tiền lương	Phụ cấp CV, KV	Tổng cộng
1	Bùi Huy Huân	1979		Giám đốc Xí nghiệp	Kỹ sư ngành CN Nông thôn miền núi	4/6	1,58	6.193.600,	912.000,	7.105.600,
2	Phạm Thị Thuý		1988	Kế toán	Cử nhân ngành Kế toán	2/6	1,36	5.331.200,	447.000,	5.778.200,
3	Phùng Văn Hải	1975		Cán bộ kỹ thuật	Trung cấp Giao thông	5/6	1,48	5.801.600,	447.000,	6.248.600,
4	Nguyễn Hồng Giang	1965		Cán bộ kỹ thuật	Kỹ sư ngành Cơ khí động lực	6/6	1,78	6.977.600,	447.000,	7.424.600,
5	Mai Thị Láng		1970	Công nhân		4/5	1,40	5.488.000,	447.000,	5.935.000,
6	Nguyễn Thành Nam	1975		Công nhân		4/5	1,40	5.488.000,	447.000,	5.935.000,
7	Bùi Văn Nam	1980		Công nhân		4/5	1,50	5.880.000,	447.000,	6.327.000,
8	Bùi Thị Phương		1976	Công nhân		4/5	1,50	5.880.000,	447.000,	6.327.000,
9	Vũ Thành Trung	1962		Công nhân		4/5	1,50	5.880.000,	447.000,	6.327.000,
10	Đặng Ngọc Tuấn	1987		Công nhân	Lái xe	2/4	1,30	5.096.000,	447.000,	5.543.000,
11	Hoàng Ngọc Tiệp	1989		Công nhân	Lái xe C	1/5	1,12	4.390.400,	447.000,	4.837.400,
12	Ngô Minh Thiện	1973		Công nhân	CNKT Sửa chữa ô tô	3/5	1,29	5.056.800,	447.000,	5.503.800,
13	Phạm Đình Khánh	1973		Công nhân		2/5	1,20	4.704.000,	447.000,	5.151.000,
14	Bùi Văn Trọng	1982		Công nhân	Trung cấp Địa chính	2/5	1,29	5.056.800,	447.000,	5.503.800,
15	Nguyễn Kim Quy	1991		Công nhân	Trung cấp Xây dựng	1/5	1,19	4.664.800,	447.000,	5.111.800,
16	Nguyễn Tuấn Anh	1983		Công nhân	CNKT Điện dân dụng	4/5	1,51	5.919.200,	447.000,	6.366.200,
17	Đỗ Thanh Dương	1976		Công nhân	CNKT Điện	5/5	1,61	6.311.200,	447.000,	6.758.200,
18	Nguyễn Mạnh Hùng	1971		Công nhân	CNKT sửa chữa ô tô	2/5	1,29	5.056.800,	447.000,	5.503.800,

19	Trần Khánh Toàn	1969		Công nhân	CNKT Điện dân dụng	4/5	1,51	5.919.200,	447.000,	6.366.200,
20	Mai Trọng Tuệ	1974		Công nhân	CNKT QL sửa chữa đường dây	5/5	1,61	6.311.200,	447.000,	6.758.200,
21	Nguyễn Trung Dũng	1980		Công nhân	CNKT Điện	4/5	1,51	5.919.200,	447.000,	6.366.200,
22	Trần Trung Cường	1987		Công nhân	CNKT Điện Cơ khí Nông thôn	2/5	1,29	5.056.800,	447.000,	5.503.800,
23	Phạm Anh Tiến	1986		Công nhân	Cao đẳng ngành CNKT điện	2/5	1,29	5.056.800,	447.000,	5.503.800,
24	Lê Ngọc Luận	1979		Công nhân	CNKT Điện dân dụng	2/5	1,29	5.056.800,	447.000,	5.503.800,
25	Trần Huy Giáp Cường	1978		Công nhân	Cao đẳng ngành Điện	2/5	1,29	5.056.800,	447.000,	5.503.800,
26	Trần Xuân Trường	1988		Công nhân	Cao đẳng ngành Hệ thống điện	1/5	1,19	4.664.800,	447.000,	5.111.800,
27	Nguyễn Hải Trường	1991		Công nhân	Kỹ sư ngành điện công nghiệp	2/5	1,38	5.409.600,	447.000,	5.856.600,
28	Hà Thế Long	1981		Công nhân	Kỹ sư Chế tạo máy	2/5	1,38	5.409.600,	447.000,	5.856.600,
29	Vùi Minh Sơn	1976		Công nhân		4/5	1,51	5.919.200,	447.000,	6.366.200,
30	Lý Thành Quyết	1983		Công nhân	CNKT Sửa chữa ô tô	3/5	1,39	5.448.800,	447.000,	5.895.800,
31	Dương Đức Công	1993		Công nhân	Trung cấp ngành Công nghệ ô tô	1/5	1,19	4.664.800,	447.000,	5.111.800,
32	Nguyễn Quang Tùng	1987		Công nhân	Trung cấp Điện	1/5	1,19	4.664.800,	447.000,	5.111.800,
33	Trần Hải Hà	1987		Công nhân	Kỹ sư CNKT điện, điện tử	1/5	1,27	4.978.400,	447.000,	5.425.400,
34	Nguyễn Mạnh Hiền	1982		Công nhân	Kỹ sư ngành Hệ thống điện	1/5	1,27	4.978.400,	447.000,	5.425.400,
35	Nguyễn Hồng Phúc	1999		Công nhân	Trung cấp cắt gọt kim loại	1/5	1,19	4.664.800,	447.000,	5.111.800,
36	Đỗ Văn Quang	1974		Công nhân	CNKT Sửa chữa ô tô	4/5	1,51	5.919.200,	447.000,	6.366.200,
37	Nguyễn Văn Hoà	1961		Bảo vệ		4/4	1,39	5.448.800,	447.000,	5.895.800,

Số: 21 /QĐ-HĐQT

Lào Cai, ngày 23 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đổi tên các phòng nghiệp vụ trực thuộc
Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 18/5/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 22/3/2021 của Hội đồng quản trị về việc kiện toàn công tác tổ chức, cán bộ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đổi tên 02 phòng nghiệp vụ trực thuộc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai như sau:

- Phòng Kinh tế thành Phòng Kế toán.
- Phòng Kỹ thuật và Dự án thành Phòng Kế hoạch Kỹ thuật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám đốc công ty, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TCHC.

cpit

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH


Phạm Văn Tân

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đã được Đại hội đồng cổ đông thông ngày 18/5/2020;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-HĐQT ngày 27/6/2018 của Hội đồng quản trị Công ty, về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-HĐQT ngày 05/10/2018 của Hội đồng quản trị Công ty, về việc ban hành Quy chế công bố thông tin;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 22/3/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua công tác kiện toàn tổ chức, cán bộ tại một số phòng (ban), đơn vị trực thuộc Công ty như sau:

1. Đổi tên phòng Kỹ thuật Dự án thành phòng Kế hoạch Kỹ thuật.
2. Đổi tên phòng Kinh tế thành phòng Kế toán.
3. Sáp nhập Xí nghiệp Cơ điện và Xí nghiệp Dịch vụ Công trình thành Xí nghiệp Cơ điện - Dịch vụ.
4. Bổ nhiệm ông Cao Xuân Hoàng - Phó Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật làm Quyền Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật.
5. Điều chuyển và bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Chiến - Giám đốc Xí nghiệp Môi trường Sa Pa làm Phó trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật.
6. Điều chuyển và bổ nhiệm ông Nguyễn Mạnh Hùng - Giám đốc Xí nghiệp Cơ điện làm Phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính.
7. Bổ nhiệm ông Bùi Huy Huấn - Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Công trình làm Giám đốc Xí nghiệp Cơ điện - Dịch vụ.
8. Bổ nhiệm ông Lê Thanh Sơn - Phó Giám đốc phụ trách Xí nghiệp Môi trường Sa Pa làm Quyền Giám đốc Xí nghiệp Môi trường Sa Pa.
9. Điều chuyển ông Đoàn Quang Đức - Kế toán Xí nghiệp Môi trường thành phố Lào Cai làm nhân viên phòng Kế toán Công ty.
10. Điều chuyển bà Trịnh Hồng Hạnh - Kế toán Xí nghiệp Cơ điện làm Kế toán Xí nghiệp Môi trường thành phố Lào Cai.

11. Điều chuyển ông Vũ Trương Dương - Kỹ sư công nghệ ô tô, hiện đang là công nhân Xí nghiệp Cơ điện làm nhân viên phòng Kế hoạch Kỹ thuật.

Điều 2. Giao các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện nội dung tại Điều 1 của Nghị quyết này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng (ban), đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, HĐQT. (Tuần)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Tân